

Số: 180 /BC-SKHCN

Cao Bằng, ngày 18 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng quý I/2019, kế hoạch công tác quý II/2019

Thực hiện Công văn số 434/TTr-VP ngày 28/9/2016 của Thanh tra tỉnh Cao Bằng về việc thực hiện báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) tổng hợp kết quả triển khai công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng quý I/2019 như sau:

PHẦN I. CÔNG TÁC THANH TRA

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THANH TRA QUÝ I/2019

1. Thanh tra hành chính

Kế hoạch thanh tra KH&CN 2019 không xây dựng nội dung thanh tra hành chính đối với các đơn vị trực thuộc Sở KH&CN.

Chi cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc Sở KH&CN là cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành theo quy định tại Nghị định số 27/2017/NĐ-CP ngày 15/3/2017. Trong năm 2019, Chi cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng chưa xây dựng kế hoạch tổ chức các cuộc thanh tra chuyên ngành về đo lường, chất lượng, vì nhân sự chưa được kiện toàn theo quy định mới, hiện tại chủ yếu thực hiện các cuộc kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ. Vì vậy, năm 2019 chưa phát sinh việc thanh tra lại theo quy định của Luật thanh tra.

2. Thanh tra chuyên ngành

Căn cứ Luật thanh tra năm 2010 và hướng dẫn công tác thanh tra của Thanh tra Bộ KH&CN, Thanh tra tỉnh, Sở KH&CN đã ban hành Quyết định số 1086/QĐ-SKHCN, ngày 10/12/2018 về việc phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra khoa học và công nghệ năm 2019 và gửi các đối tượng thanh tra theo quy định; Quyết định số 1091/QĐ-SKHCN, ngày 10/12/2018 về việc phê duyệt kế hoạch kiểm tra nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng đối với các doanh nghiệp năm 2019 (phần kiểm tra do Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng thực hiện). Quá trình xây dựng kế hoạch đã tuân thủ hướng dẫn của Thanh tra tỉnh và hiệp thương với các ngành đảm bảo không chồng chéo đối tượng thanh, kiểm tra theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

Chủ trì tổ chức thực hiện 01 cuộc thanh tra chuyên ngành về đo lường và an toàn bức xạ tại 03 cơ sở tiến hành công việc bức xạ (*Cơ sở X-quang Trần Như*

Báo, Công ty cổ phần Y tế Phòng khám đa khoa chất lượng cao Hà Nội - Cao Bằng, Chi nhánh Công ty cổ phần hữu nghị quốc tế - Phòng khám đa khoa hữu nghị 103 Cao Bằng).

b) Kết quả thanh tra:

- *Về đo lường:* Các đối tượng thanh tra đã thực hiện tốt trách nhiệm kiểm định định kỳ phương tiện đo, đảm bảo các yêu cầu trong việc sử dụng phương tiện đo trong Danh mục phương tiện đo phải kiểm soát yêu cầu kỹ thuật đo lường vào mục đích chăm sóc, bảo vệ sức khỏe con người theo quy định tại Điều 16, Điều 19 và Điều 21 của Luật đo lường và Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2013 của Bộ trưởng Bộ KH&CN.

- *Về an toàn bức xạ:* Nhìn chung các cơ sở chấp hành tương đối tốt các quy định về an toàn bức xạ, 100% phòng chụp thực hiện việc che chắn tốt, không để lọt tia, đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BKHCN-BYT ngày 09/6/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế quy định về đảm bảo an toàn bức xạ trong y tế. Các đối tượng thanh tra đã thực hiện tương đối đầy đủ trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức cơ sở tiến hành công việc bức xạ và trách nhiệm của nhân viên bức xạ được quy định tại Điều 26, 27 Luật Năng lượng nguyên tử. Tuy nhiên, chưa đầy đủ, việc lập và lưu giữ hồ sơ an toàn bức xạ của 02 cơ sở thực hiện chưa đầy đủ theo quy định tại Điều 29 Luật Năng lượng nguyên tử, 03 cơ sở chưa mua bảo hiểm nghề nghiệp, bảo hiểm trách nhiệm dân sự cho nhân viên bức xạ quy định tại Điều 90 Luật Năng lượng nguyên tử; Đoàn thanh tra đã yêu cầu các đơn vị khắc phục những tồn tại trên.

II. ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT

Tiến độ triển khai cuộc thanh tra đảm bảo thực hiện theo kế hoạch mục tiêu chất lượng đề ra. Qua cuộc thanh tra đã phát hiện ra nhưng thiếu sót cần khắc phục của các cơ sở tiến hành công việc bức xạ, đồng thời tuyên truyền hướng dẫn các cơ sở tiến hành công việc bức xạ thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Luật năng lượng nguyên tử như việc lập và lưu trữ hồ sơ an toàn bức xạ, tổ chức lưu giữ hồ sơ cá nhân, hồ sơ khám sức khỏe định kỳ và kết quả đánh giá liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên bức xạ, cơ sở có sự thay đổi về người đứng đầu, người phụ trách an toàn nhưng chưa kịp thời khai báo bổ sung các thông tin so với hồ sơ xin cấp phép với Sở KH&CN.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ QUÝ II/2019

- Chủ trì tổ chức thực hiện 02 cuộc thanh tra chuyên ngành về đo lường và an toàn bức xạ đối với 06 cơ sở.

- Tổ chức 02 cuộc thanh tra chuyên ngành về đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh xăng dầu đối với 04 cơ sở.

- Rà soát Hồ sơ hồ sơ quản lý, đánh giá thực trạng, tiến độ thực hiện các đề tài, dự án KH&CN, đề xuất thực hiện 01 cuộc thanh tra đối với các đề tài, dự án KH&CN cấp tỉnh.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan giám sát các đối tượng thanh tra trong việc thực hiện Kết luận thanh tra của Giám đốc Sở KH&CN đã ban hành trong năm 2018.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Tổ chức các lớp tập huấn về nghiệp vụ thanh tra trong lĩnh vực tài chính ngân sách, công tác thanh tra lại.

PHẦN 2. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của Sở

Sở KH&CN tiếp tục tổ chức quán triệt, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác PCTN; triển khai và chỉ đạo đến các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở chủ động nghiên cứu, thực hiện theo nội dung của Kế hoạch PCTN của đơn vị.

Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về PCTN đến toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành, cụ thể như sau: Luật phòng chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018, nội dung Thông báo số 394-TB/TU ngày 23/12/2013 của Tỉnh ủy Cao Bằng về việc tiếp nhận thông tin tố giác hành vi tham nhũng, Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, Chỉ thị số 33 - CT/TW, ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản. Triển khai công tác tuyên truyền theo Hướng dẫn số 18-HD/BTGTU ngày 10/3/2017; Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019, Kế hoạch Thực hiện Nghị quyết 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 của Sở.

Đăng tải các chương trình, kế hoạch về công tác PCTN của Sở trên trang thông tin điện tử của Sở KH&CN.

Hình thức tuyên truyền: lồng ghép trong các chương trình tuyên truyền, phổ biến của Đảng bộ Sở và công tác thông tin tuyên giáo của các Chi bộ, đồng thời bằng hình thức gửi văn bản qua hệ thống Văn phòng điện tử iOffice, giao ban hàng tháng, sao gửi tài liệu thông báo trên mạng nội bộ, đăng tải website Sở. Riêng Luật phòng chống tham nhũng năm 2018 đã được tổ chức 01 Hội nghị riêng lồng ghép với Hội nghị triển khai Nghị quyết Trung ương 8 khóa XII do Đảng ủy Sở KH&CN tổ chức.

Đã niêm yết Thông báo số 394-TB/TU, bản tiêu chí đánh giá cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện tốt công tác PCTN tại trụ sở làm việc của các đơn vị.

Tiếp tục giao công tác PCTN cho Thanh tra Sở tham mưu thực hiện, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền phổ biến các quy định pháp luật và triển khai việc thực hiện các quy định về phòng ngừa tham nhũng nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả của công tác PCTN.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

2.1/ Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị

Công khai Quyết định số 90/QĐ-UBND, ngày 19/2/2019 của Giám đốc Sở về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2019 của sở KH&CN và các đơn vị trực thuộc Sở đã công khai dự toán ngân sách của đơn vị. Công khai, minh bạch về tài chính và ngân sách Nhà nước, cụ thể: Thực hiện báo cáo chi ngân sách năm 2018 tại Hội nghị cán bộ công chức, viên chức năm 2018. Thực hiện các chế độ, chính sách theo đúng quy định của pháp luật thông qua Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị ban hành.

Công khai kế hoạch công tác năm, bản phân công nhiệm vụ của cán bộ công chức, viên chức.

Công khai Thông báo số 40/TB-KVX ngày 25/01/2019 của Kiểm toán nhà nước khu vực X về kết quả kiểm toán tại Sở KH&CN Cao Bằng và Biên bản kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản nhà nước năm 2017 của Sở KH&CN Cao Bằng.

Trong lĩnh vực KH &CN luôn đảm bảo nguyên tắc , trình tự và công khai xét chọn, tuyển chọn tổ chức, cá nhân đủ năng lực chủ trì thực hiện các nhiệm vụ KH&CN trên trang thông tin điện tử của Sở KH&CN Cao Bằng www.khcncaobang.gov.vn. Ngày 18/2/2019, Sở Khoa học và Công nghệ đã ra Công văn số 87/SKH&CN-KHTC về việc thông báo đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN năm 2020.

2.2/ Việc xây dựng, ban hành và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Sở KH&CN và các đơn vị trực thuộc tiến hành sửa đổi quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị sau Hội nghị cán bộ công chức, viên chức, thể chế hoá quy định của UBND tỉnh về chế độ công tác phí và định mức nhiên liệu tiêu hao cho mỗi phương tiện vận tải của đơn vị, hạn mức sử dụng điện thoại, văn phòng phẩm, định mức xăng dầu đi công tác... theo quy định tại Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc ban hành quy định mức chi công tác phí, mức chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị và đảm bảo thống nhất trong quá trình thực hiện nhằm phòng ngừa các hành vi tham nhũng.

Năm 2019 đã ban hành các văn bản sau:

TT	Tên loại, số, ký hiệu văn bản	Ngày/tháng/năm ban hành	Tên đơn vị ban hành	Trích yếu
1	Kế hoạch số 54/KH-SKHCN	23/01/2019	Sở KH&CN	Kế hoạch Thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020
2	Kế hoạch số 62/KH-SKHCN	25/01/2019	Sở KH&CN	Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019
3	Kế hoạch số 11/KH-SKHCN	04/01/2019	Sở KH&CN	Kế hoạch công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2018
4	Kế hoạch số 18/KH-TTTT	15/2/2019	Trung tâm Thông tin và Thống kê KH&CN	Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019
5	Kế hoạch số 05/KH-TTTT	15/01/2019	Trung tâm Thông tin và Thống kê KH&CN	Kế hoạch công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2018
6	Kế hoạch số 18/KH-TĐC	29/01/2019	Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019
7	Kế hoạch số 03/KH-TĐC	10/01/2019	Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Kế hoạch công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2018
8	Kế hoạch số 16/KH-TTKHCN	25/01/2019	Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN	Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019
9	Kế hoạch số 05/KH-TTKHCN	14/01/2019	Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN	Kế hoạch công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2018
10	Kế hoạch số 15/KH-TĐC	14/01/2019	Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020

11	Quyết định số 185/QĐ-TTTT	29/12/2018	Trung tâm Thông tin và Thống kê KH&CN	Sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế chi tiêu nội bộ Trung tâm Thông tin và Thống kê KH&CN Cao Bằng
12	Quyết định số 218/TTKHCN	31/12/2018	Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN	Ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2019

2.3/ Việc công chức, viên chức nộp lại quà tặng

Thực hiện Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế về việc tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức. Trong quý I/2019, toàn thể công chức, viên chức của Sở KH&CN không nhận được quà tặng trái pháp luật, không sử dụng ngân sách nhà nước làm quà tặng trái pháp luật.

2.4/ Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp

Việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên được đơn vị quán triệt và giám sát trong thực hiện nhiệm vụ được giao, trong quan hệ xã hội, bao gồm những việc phải làm và những việc không được làm, thực hiện nghiêm Quy định số 47-QĐ/TW, ngày 01/11/2011 của Ban chấp hành Trung ương quy định về những điều đảng viên không được làm.

Căn cứ Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 5/9/2007 của Ban thường vụ Tỉnh uỷ và Quyết định số 128/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ, Sở KH&CN đã quán triệt các quy định về thực hành tiết kiệm, tác phong lề lối làm việc và văn hoá trong giao tiếp ứng xử, toàn thể công chức, viên chức của Sở đã nghiêm túc thực hiện đúng quy định đã ban hành. Kết quả họp giao ban hàng tháng của đơn vị kết luận không có trường hợp vi phạm.

Quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức trong toàn ngành nội dung Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 26/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao năng lực quản lý, phục vụ công dân và doanh nghiệp trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, theo đó yêu cầu cán bộ công chức, viên chức của đơn vị thực hiện đúng quy định.

Toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc theo đúng nội dung quy chế dân chủ của đơn vị ban hành.

3.5/ Việc chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng

Quý I/2019, Sở KH&CN luân chuyển 01 công chức quản lý theo Quyết định số 145/QĐ-SKH&CN ngày 05/3/2019 về việc điều động và giao nhiệm vụ đối với công chức lãnh đạo, quản lý, theo đó luân chuyển Phó trưởng Phòng Quản lý KH&CN Cơ sở sang phụ trách Phòng Quản lý khoa học.

2.6/ Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

Đôn đốc, hướng dẫn công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2018 theo đúng nội dung, hướng dẫn, biểu mẫu bản kê khai theo quy định tại Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập, Thông tư số 08/2013/TT-TTCP, ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ và nộp về Văn phòng Sở đúng thời gian quy định. Đã có 43/43 công chức, viên chức thuộc diện phải kê khai tài sản thu nhập năm 2018 đã tiến hành kê khai đầy đủ và đúng quy định.

Sở KH&CN và các đơn vị trực thuộc Sở đã ban hành Kế hoạch và tiến hành công khai bản kê khai tài sản, thu nhập bằng hình thức niêm yết tại trụ sở làm việc, có phương án bảo vệ, tổ chức thu thập thông tin phản hồi, lập biên bản ghi lại thời gian bắt đầu và kết thúc việc niêm yết công khai bản kê khai tài sản, thu nhập đúng đủ thời gian theo quy định với thời gian niêm yết là 30 ngày liên tục.

2.7/ Việc xem xét xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng

Trong quý I/2019, Sở KH&CN và các đơn vị trực thuộc không để xảy ra vụ việc tham nhũng tại đơn vị.

2.8/ Việc thực hiện cải cách hành chính

Duy trì niêm yết công khai Bộ TTHC gồm 58 thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN và danh mục TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa theo đúng hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Đồng thời, đăng tải nội dung các Quyết định công bố Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN tỉnh Cao Bằng và danh mục các TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích lên trang thông tin điện tử tại địa chỉ khencaobang.gov.vn để tạo điều kiện cho các tổ chức và cá nhân tra cứu, tìm hiểu. Trong Quý I/2019, tiếp nhận và giải quyết 02 thủ tục hành chính đúng hạn.

Các TTHC đều được tiếp nhận, trả kết quả theo đúng quy trình tại Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông đã ban hành và trên hệ thống phần mềm một cửa liên thông hiện đại (iGate); duy trì ứng dụng công nghệ thông tin và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào quá trình giải quyết công việc. Các nội dung đều được thực hiện theo đúng tiến độ Kế hoạch đã đề ra.

Đồng thời, nhằm tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp; thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính

công ích và Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng, Sở KH&CN đã phối hợp với Bưu điện tỉnh để tập huấn quy trình tiếp nhận và trả kết quả đối với 03 TTHC của Sở KH&CN đã được công bố thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích cho nhân viên của Bưu điện tỉnh.

2.9/ Việc tăng cường áp dụng KH&CN trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của đơn vị; duy trì thực hiện tốt việc ứng dụng phần mềm iOffice trong giải quyết công việc; chỉ đạo, khuyến khích công chức, viên chức tích cực sử dụng thư điện tử công vụ trong trao đổi và giải quyết công việc;

Trang thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ *khcnaobang.gov.vn* được duy trì, theo dõi và cập nhật thông tin thường xuyên theo đúng quy định và chức năng của đơn vị. Hiện đang nghiên cứu để nâng cấp, cập nhật đầy đủ các mục thông tin trên trang thông tin điện tử của Sở KH&CN theo đúng quy định. Sử dụng phần mềm kế toán MISA tại các bộ phận kế hoạch tài chính, duy trì phương thức thanh toán đúng kế hoạch cải cách hành chính.

2.10/ Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản

Tiếp tục duy trì phương thức thanh toán , thực hiện trả lương và thu nhập tăng thêm qua tài khoản cho công chức, viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước và thanh toán tiền mua sắm trang thiết bị qua chuyển khoản, Kinh phí nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được quản lý chặt chẽ, không gây thất thoát, đảm bảo định mức tiêu chuẩn, hạn chế sử dụng quỹ tiền mặt, tăng cường phòng ngừa tham nhũng.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua công tác kiểm tra, giám sát của cấp uỷ, tổ chức đảng: Qua hoạt động giám sát thường xuyên của Chi bộ và Đảng bộ không có đảng viên nào vi phạm quy định về PCTN.

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua thanh tra: không tổ chức cuộc thanh kiểm tra tại các đơn vị trực thuộc Sở.

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: không có đơn thư khiếu nại tố cáo trong lĩnh vực PCTN.

- Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng: Không có

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Quý I/2019, đơn vị không tổ chức cuộc kiểm tra công tác nội vụ đối với các đơn vị trực thuộc Sở. Qua các cuộc họp giao ban hàng tháng của đơn vị trong quý I/2019 có tiến hành đánh giá tình hình PCTN, không xuất hiện những vụ việc tham nhũng xảy ra tại đơn vị.

5. Phát huy vai trò của xã hội, hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể, luôn gắn công tác PCTN, lãng phí với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phát huy dân chủ, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống chủ nghĩa cá nhân, chống quan liêu, phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức chính trị xã hội, Ban thanh tra nhân dân, Công đoàn và Đoàn thanh niên thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính trong phạm vi tổ chức mình.

Việc kiểm điểm Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI) đã kiểm điểm nội dung PCTN đối với các Đảng viên, theo đó đã phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong công tác PCTN.

Tại Hội nghị toàn thể cán bộ, công chức năm 2018 của Sở và các đơn vị trực thuộc, Ban thanh tra nhân dân đã báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Kết quả giám sát của Ban thanh tra nhân dân đã kết luận tại Sở KH&CN không có tham nhũng.

6. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng

Tiếp tục tổ chức quán triệt nội dung Nghị quyết số 21/NQ-CP, ngày 12/5/2009 của Chính phủ về việc ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 tới toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong toàn Sở.

Triển khai Kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia phòng chống tham nhũng giai đoạn III (2017-2020), yêu cầu các phòng, đơn vị trực thuộc tuyên truyền, phổ biến kế hoạch này đến toàn thể công chức, viên chức của đơn vị.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PCTN VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Đánh giá tình hình tham nhũng

Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý và nguyên nhân: Sở KH&CN làm tốt công tác PCTN. Quán triệt và ban hành các văn bản lên quan, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát... Do vậy, tại Sở KH&CN không có vụ tham nhũng nào xảy ra.

So sánh tình hình tham nhũng của kỳ này so với kỳ trước: Từ trước đến nay không có vụ việc tham nhũng nào được phát hiện.

2. Đánh giá công tác phòng chống tham nhũng

Công tác phòng chống tham nhũng tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện đảm bảo theo chương trình kế hoạch. Các chương trình nhiệm vụ, kế hoạch công tác, các khâu quản lý tài chính, công tác cán bộ, ... được công khai minh bạch để cán bộ được biết quản lý, giám sát; kịp thời ban hành kế hoạch công tác ngay từ đầu năm sát với yêu cầu thực tế và nhiệm vụ được giao. Công tác

tuyên truyền các văn bản về phòng chống tham nhũng đã góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ công chức, viên chức và phần nào làm cho cán bộ công chức, viên chức ý thức được vai trò, trách nhiệm của mình trong việc đấu tranh phòng chống tham nhũng. Việc tuyên truyền, phổ biến đầy đủ, thường xuyên, kịp thời đến đội ngũ công chức, viên chức trong toàn ngành để nắm vững và thực hiện tốt, đúng những quy định của pháp luật về PCTN, góp phần ngăn chặn tham nhũng xảy ra ở đơn vị.

Sở KH&CN và các đơn vị trực thuộc đã ban hành được Kế hoạch Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019 và tổ chức triển khai minh bạch tài sản thu nhập năm 2018. Việc kê khai và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của công chức, viên chức Sở KH&CN được thực hiện nghiêm túc, tỷ lệ người đã kê khai tài sản thu nhập đạt cao 100% so với số người phải kê khai.

Đảng ủy, Ban lãnh đạo sở rất quan tâm đến công tác phòng chống tham nhũng, ngày càng phát huy sức mạnh tổng hợp trong công tác phòng chống tham nhũng.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PCTN QUÝ II/2019

Tiếp tục nâng cao vai trò trách nhiệm của Đảng Ủy, Chi ủy, các tổ chức đoàn thể, các phòng, đơn vị thuộc Sở, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, coi công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện theo tinh thần Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí cho cán bộ, Đảng viên, công chức, viên chức người lao động thuộc Sở KH&CN quản lý. Quý II/2019 sẽ tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

1. Tiếp tục công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các Chỉ thị, Nghị Quyết của Đảng, Pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng như: Nghị quyết Trung Ương 3 khóa X, Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ về ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; các văn bản pháp luật của Trung ương và địa phương về công tác phòng, chống tham nhũng cho toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong cơ quan nhằm nâng cao sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, nâng cao vai trò của cán bộ, công chức, viên chức tham gia phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và giữ gìn an ninh trật tự an toàn cơ quan và xã hội.

2. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt: Quy chế dân chủ cơ sở; quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế quản lý tài sản, mua sắm, sử dụng tài sản; quy tắc ứng xử đạo đức nghề nghiệp, đẩy mạnh cải cách hành chính; trong cán bộ công chức, viên chức Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc sở.

3. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện công khai, minh bạch hoạt động tài chính, ngân sách nhà nước; công khai, minh bạch trong mua sắm công, quản lý dự án đầu tư xây dựng.

4. Tiếp tục công khai minh bạch trong các nội dung quản lý hoạt động của các phòng và các đơn vị thuộc Sở việc thực hiện các quy định của Nhà nước, có liên quan đến giải quyết công việc cho nhân dân và doanh nghiệp; Tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý điều hành hoạt động chung của ngành.

5. Thực hiện nghiêm túc bổ nhiệm lại, điều động cán bộ, công chức; chuyển đổi vị trí công tác theo tinh thần Nghị định số 158/NĐ-C, Nghị định số 150/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

6. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, cùng với việc tăng cường kiểm tra, giám sát của tổ chức cơ sở đảng, các đoàn thể quần chúng và Ban thanh tra nhân dân trong công tác phòng, chống tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị.

7. Tổ chức thực hiện Kế hoạch thực hiện chiến lược Quốc gia về PCTN có hiệu quả.

8. Phát huy vai trò kiểm tra, giám sát của Ban Thanh tra nhân dân, các tổ chức đoàn thể đối với công tác phòng chống tham nhũng, nhất là lĩnh vực thu chi tài chính, quản lý tài sản công, công tác tổ chức cán bộ...

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Tiếp tục ban hành văn bản hướng dẫn triển khai các biện pháp phòng ngừa trong công tác PCTN.

2. Tổ chức các Khóa tập huấn ngắn hạn về công tác PCTN có hiệu quả, thiết thực cho đội ngũ cán bộ làm công tác PCTN của các Sở, Ban, Ngành, UBND các huyện, thành phố.

3. Thông tin đầy đủ, kịp thời những vụ việc tham nhũng điển hình đã có Kết luận của cơ quan có thẩm quyền trong tỉnh đến các địa phương, đơn vị.

PHẦN 3. CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

- Quý I/2019, Sở KH&CN và các đơn vị trực thuộc Sở KH&CN không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo hoặc đơn thư phản ánh liên quan đến khiếu nại tố cáo nào thuộc thẩm quyền giải quyết, không có cá nhân, tổ chức nào đến phản ánh, khiếu nại, tố cáo. Vì vậy không phát sinh nhiệm vụ tiếp công dân hoặc thanh, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

- Ngày 28/02/2019 ban hành Quy chế tiếp công dân và Thông báo lịch tiếp công dân của Sở KH&CN, theo đó đã thông tin địa điểm, chế độ tiếp công dân theo định kỳ và thường xuyên tại Sở KH&CN và các nội dung, quy trình, trách nhiệm cụ thể của công chức trong quá trình tiếp công dân.

II. ĐÁNH GIÁ VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

Tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân trong kỳ tiếp theo sẽ không phát sinh tại Sở KH&CN và các đơn vị trực thuộc.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO TRONG KỶ TIẾP THEO

Nếu nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo, đơn phản ánh liên quan đến khiếu nại, tố cáo hoặc công dân đến phản ánh, tố cáo thì sẽ thực hiện theo thẩm quyền thực hiện đúng, đủ theo quy định của Luật khiếu nại, Luật tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

- Thanh tra tỉnh tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ giải quyết khiếu nại, tố cáo cho lực lượng thanh tra các huyện, thành phố và thanh tra chuyên ngành của các Sở, Ban, ngành.

- Thông tin kịp thời các vụ việc khiếu nại, tố cáo diễn ra trên địa bàn tỉnh cho Thanh tra các huyện, thành phố và thanh tra chuyên ngành để kịp thời phối hợp giải quyết theo chức năng, nhiệm vụ.

Trên đây là kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng quý I/2019 của Sở KH&CN, kính gửi Thanh tra tỉnh tổng hợp chung./.

Nơi nhận :

- Thanh tra tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở (bản PDF);
- Các phòng/đơn vị trực thuộc (bản PDF);
- Lưu: VT, TTr.

Vũ Thị hồng Thúy

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA, KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH

(Số liệu tính từ ngày 10/12/2018 đến ngày 10/3/2019)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra, kiểm tra			Số cá nhân được thanh tra, kiểm tra		Số tổ chức được thanh tra, kiểm tra		Kết quả																			Ghi chú	
	Tổng số	Thành lập đoàn	Thanh tra độc lập	Thanh tra	Kiểm tra	Thanh tra	Kiểm tra	Số có vi phạm			Số QĐ xử phạt hành chính được ban hành			Số tiền vi phạm			Số tiền kiến nghị thu hồi	Số tiền xử lý tài sản vi phạm			Số tiền xử phạt vi phạm			Số tiền đã thu				
								Tổng số	Cá nhân	Tổ chức	Tổng số	Cá nhân	Tổ chức	Tổng số	Cá nhân	Tổ chức		Tổng số	Tịch thu (thành tiền)	Tiêu hủy (thành tiền)	Tổng số	Cá nhân	Tổ chức	Tổng số	Cá nhân	Tổ chức		
MS	1=2+3	2	3	4	5	6	7	8=9+10	9	10	11=12+13	12	13	14=15+16	15	16	17	18=19+20	19	20	21=22+23	22	23	24=25+26	25	26	27	
	1	1	0	0	0	03	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Tổng	1	1				03	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	

Cao Bằng, ngày 18 tháng 3 năm 2019

Vũ Thị Hồng Thúy

TỔNG HỢP CÔNG TÁC XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG THANH TRA

(Số liệu tính từ ngày 10/12/2018 đến ngày 10/3/2019)

Đơn vị tính: Người

Đơn vị	Thực trạng cán bộ công chức trong kỳ báo cáo						Biến động trong kỳ báo cáo (số CBCC)							Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra						Đào tạo lý luận chính trị	Đào tạo khác (ngoại ngữ, tin học, trên đại học)	Ghi chú		
	Tổng số	Trong đó					Tiếp nhận, tuyển dụng	Nghỉ hưu, chuyển công tác	Bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo	Bổ nhiệm vào ngạch, nâng ngạch	Chuyển đổi vị trí công tác	Vi phạm kỷ luật		Tổng số		Trong đó								
		Số TTV cao cấp và tương đương	Số TTV chính và tương đương	Số TTV và tương đương	Số CB, CC, VC trong biên chế	Số lao động hợp đồng						Phải xử lý	Đã xử lý	Nhu cầu	Đã thực hiện	Thanh tra viên		Thanh tra viên chính					Thanh tra viên cao cấp	
																Nhu cầu	Đã thực hiện	Nhu cầu	Đã thực hiện				Nhu cầu	Đã thực hiện
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
	02		01	01			0	0	0	0	0	0	0	0		0		0		0		0	0	
Tổng	02		01	01			0	0	0	0	0	0	0	0		0		0		0		0	0	

Cao Bằng, ngày 18 tháng 3 năm 2019

Vũ Thị Hồng Thúy

KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG*(Số liệu tính từ ngày 10/12/2018 đến ngày 10/3/2019)*

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾT QUẢ
I	SƯ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PCTN		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN; Số văn bản ban hành để chỉ đạo, thực hiện công tác PCTN	Văn bản	10
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN;	Văn bản	0
3	Số cuộc giám sát, kiểm tra, đôn đốc PCTN	Cuộc	0
4	Số vụ tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp đã chỉ đạo xử lý	Vụ	0
II	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC VỀ PCTN		
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	0
6	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	0
7	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật về phòng, chống tham nhũng được xuất bản, in ấn	Tài liệu	0
III	THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG		
8	Công khai, minh bạch trong hoạt động cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)		
	+ Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	0
	+ Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	0
9	Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn		
	+ Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	01
	+ Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	01
	+ Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc/đơn vị	0
	+ Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý		0

	+ Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn		0
	+ Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật		0
	+ Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự		0
	+ Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)		0
	+ Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã thu hồi và bồi thường		0
	+ Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị		0
	+ Giá trị quà tặng đã nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)		0
10	Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức		
	+ Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức		0
	+ Số cơ quan, tổ chức, đơn vị phát hiện có vi phạm quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức		0
	+ Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý		0
	+ Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng		0
11	Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập		
	+ Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập		0
	+ Số người bị kết luận kê khai không trung thực		0
12	Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng		
	+ Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
	+ Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
	+ Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
13	Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán		
	+ Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	02
	+ Số cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số đơn vị trực thuộc	CQ, TC	05
	+ Số cán bộ, công chức, viên chức được chi trả lương qua tài khoản	Người	87/87
IV	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG		

14	Qua việc tự kiểm tra nội bộ		
	+ Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
	+ Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
15	Qua hoạt động thanh tra		
	+ Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	0
	+ Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	0
16	Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo		
	+ Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	0
	+ Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0
	+ Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
	+ Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
17	Qua điều tra tội phạm		
	+ Số vụ án tham nhũng đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
	+ Số đối tượng tham nhũng đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	+ Số vụ án tham nhũng đã được cơ quan chức năng truy tố	Vụ	0
	+ Số đối tượng tham nhũng đã bị cơ quan chức năng truy tố	Người	0
V	XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG		
18	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
19	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
20	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử	Vụ	0
21	Số đối tượng bị kết án tham nhũng		
	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	0
	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	0
	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	0
	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng;	Người	0
22	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
23	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
24	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được		
	+ Bảng tiền (Tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0

	+ Đất đai	m ²	0
25	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		
	+ Bằng tiền (Tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
	+ Đất đai	m ²	0
26	Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng		
	- Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù	Người	0
	- Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó	Người	0
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ	Người	0
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương	Người	0
	+ Tặng Giấy khen	Người	0

Cao Bằng, ngày 18 tháng 3 năm 2019

Vũ Thị Hồng Thúy